TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TU** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 41/2019/HS-ST
Ngày: 07/10/2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TU, TỈNH LAI CHÂU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Giang Thị Vượng

- Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Tự Trọng; Bà Trần Thị Oanh

- Thư ký phiên toà: Ông Lò Văn Sơm - Thư ký Toà án nhân dân huyện TU tỉnh Lai Châu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tham gia phiên toà: Ông Tòng Văn Thức - Kiểm sát viên

Ngày 07/10/2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TU, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2019/TLST-HS, ngày 09/9/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2019/QĐXXST-HS ngày 11/9/2019 đối với bị cáo: **TH A D** - Sinh năm: 1969 tại huyện M tỉnh Yb

Nơi cư trú: Bản Háng Á, xã Hồ Bốn huyện M tỉnh Yb; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: không biết chữ: Dân tộc: Mông Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Thào Bùa V, (tên khác Thào A Vang đã chết) và bà: Vàng Thị S (đã chết); Vợ: Cứ Thị Lỳ, sinh năm 1970; Bị cáo có 04 con;Tiền án, tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt, tạm giữ hồi 15 giờ 50 phút từ ngày 04/6/2019 đến 15 giờ 50 phút ngày 13/6/2019 bị khởi tố và áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú tại xã Hồ Bốn huyện M tỉnh Yb(có mặt)

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Lê Mạnh Hùng- Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, tại bản Hua Than, xã Mường Than, huyện TU, tỉnh Lai Châu, Tổ công tác Công an huyện TU lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với TH A D, sinh năm 1969, trú tại bản Háng Á, xã Hồ Bốn, huyện M, tỉnh Yb về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ là 02 gói Thuốc phiện, có tổng khối lượng 1,05 gam và 01 bộ bàn đèn tự chế để sử dụng Thuốc phiện.

Tại Cơ quan điều tra, TH A D khai nhận: Ngày 03/6/2019, TH A D đi từ nhà bản Háng Á, xã Hồ Bốn, huyện M, tỉnh Ybsang nhà Sùng A Mua trú tại bản Hua Than, xã Mường Than, huyện TU, tỉnh Lai Châu là người quen của Dơ chơi và ngủ qua đêm tại nhà Mua. Sáng ngày 04/6/2019, TH A D đi sang nhà Vàng A Chua, sinh năm 1982, trú tại bản Hua Than, xã Mường Than chơi thì gặp một người đàn ông gọi là Thỏ tại vườn chuối của gia đình Chua. Sau khi bắt chuyện, làm quen, thấy Thỏ cầm Thuốc phiện trên tay, Dơ hỏi xin một ít để sử dụng, người đàn ông tên Thỏ đồng ý đưa cho Dơ 02 gói Thuốc phiện, trong đó có một gói được gói bằng mảnh ni lon màu trắng và 01 gói được gói bằng mảnh nilon gói thuốc lào, sau đó người đàn ông đi đâu, làm gì Dơ không biết. TH A D cầm gói Thuốc phiện vào trong nhà Giàng A Chua lấy bộ bàn đèn dùng để hút Thuốc phiện của Chua mang sang nhà Vàng A Vư sinh năm 1972 cũng trú tại bản Hua Than xã Mường Than nhưng Vư không có ở nhà, do cửa nhà không đóng nên Dơ đi vào trong nhà Vư pha chế Thuốc phiện để sử dụng. Hồi 09 giờ 30 phút ngày 04/6/2019, khi Dơ đang sử dụng Thuốc phiện tại nhà Vàng A Vư thì bị Công an huyện TU bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, vật chứng thu giữ là 02 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 1,05 gam và 01 bộ bàn bàn đèn tự chế.Trong quá trình điều tra, truy tố, bị can TH A D đã thành khẩn khai nhận

Vật chứng: Ngày 04/6/2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU ra Quyết định trưng cầu giám định theo vụ việc giám định khối lượng đối với 02 chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc thu giữ của TH A D có tổng khối lượng 1,05 gam. Đồng thời Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện TU đã lấy mẫu gửi trưng cầu chất ma túy trong vật chứng thu giữ của TH A D. Tại bản Kết luận giám định số 260 ngày 10/6/2019 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 02 mẫu chất dẻo, mầu nâu đen có mùi hắc (ký hiệu M1, M2) thu giữ của TH A D gửi giám định là ma túy, loại Thuốc phiện.

- Vật chứng còn lại của vụ án gồm: 0,45 gam Thuốc phiện; 01 bộ bàn đèn tự chế; Một bì niêm phong, bên trong chứa đựng hai mảnh nilon, một phong bì niêm

phong ban đầu đều thu giữ của TH A D. Hiện số vật chứng trên đang được lưu giữ tại Kho vật chứng Chi cục Thi hành án dân sự huyện TU.

Tại bản cáo trạng số: 44/CT -VKS ngày 05/9/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện TU đã truy tố bị cáo TH A D về tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện TU trình bày lời luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố theo cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo TH A D phạm tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"*

Về hình phạt: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 - Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo TH A D từ 03 tháng đến 06 tháng tù. Khấu trừ 09 ngày tạm giữ. Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo vào trại thụ hình

Đề nghị không áp dụng các hình phạt bổ sung theo quy định tại khoản 5 Điều 249 - Bộ luật hình sự 2015 đối với bị cáo và xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Người bào chữa cho bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào nhân thân, điều kiện của bị cáo để xem xét giảm nhẹ hình phạt trên cơ sở phân tích các tình tiết giảm nhẹ đó là quá trình điều tra và tại phiên Tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo và tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra khám phá một số vụ án ,là người dân tộc sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, thiếu hiểu biết nhận thức về pháp luật hạn chế, gia đình bị cáo thuộc diện hộ nghèo, bị cáo có anh trai ruột là người có công với cách mạng. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp thuận đề nghị của kiểm sát viên tại phiên tòa áp dụng quy định tại điều 54- BLHS, xử phạt bị cáo mức hình phạt dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng.

Bị cáo không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí với quan điểm của người bào chữa, nhất trí với bản luận tội và không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TU tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện TU, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ

luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Ngày 04/6/2019, tại bản Hua Than, xã Mường Than, huyện TU, tỉnh Lai Châu, TH A D đã có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói Thuốc phiện có tổng khối lượng 1,05 gam, mục đích để sử dụng. Hồi 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại bản Hua Than, xã Mường Than, huyện TU, TH A D bị Công an huyện TU bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép 1,05 gam Thuốc phiện, thu giữ 01 bộ bàn đèn tự chế dùng để sử dụng Thuốc phiện.

Hành vi nêu trên của bị cáo TH A D đã đủ yếu tố cấu thành tội: "*Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm b khoản 1 Điều 249 - BLHS 2015. Viện kiểm sát nhân dân huyện TU, Lai Châu truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định.

[3] Hành vi nêu trên của bị cáo TH A D là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước ta đối với các chất ma túy và làm ảnh hưởng tới trật tự, trị an, an toàn xã hội tại địa phương, do vậy cần thiết phải được xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Xét về nhân thân tình tiết tăng nặng giảm nhẹ:

Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự ,trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi đã thực hiện, TH A D đã tích cực giúp đỡ cơ quan điều tra Công an huyện TU khám phá một số vụ án trên địa bàn theo công văn số 52/CV ngày 26/8/2019. Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở xã đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, gia đình thuộc diện hộ nghèo năm 2019, có anh trai ruột là người có công với cánh mạng , đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định ở điểm s, t khoản 1, 2 điều 51- BLHS 2015. Nhận thấy bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 điều 51- BLHS. Căn cứ vào trọng lượng thuốc phiện thu giữ thấp, căn cứ vào tích chất mức độ hành vi của bị cáo, trên cơ sở đề nghị của kiểm sát viên, người bào chữa tại phiên tòa về việc áp dụng quy định tại điều 54- BLHS là cần thiết và phù hợp thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật hình sự đối với người phạm tội. HĐXX quyết định áp dụng các quy định tại điều 54- BLHS đối với bị cáo

[5] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính, theo quy định tại khoản 5 điều 251– Bộ luật Hình sự 2015 quy định hình phạt bổ sung. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo thuộc diện kinh tế khó khăn do đó, HĐXX quyết định không áp dụng các hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng của vụ án là: 0,45 gam Thuốc phiện; 01 bộ bàn đèn tự chế; Một bì niêm phong, bên trong chứa đựng hai mảnh nilon, một phong bì niêm phong ban đầu đều thu giữ của TH A D là vật nhà nước cấm lưu hành và vật không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy

Về nguồn gốc ma túy, Bị cáo khai mua của một người đàn ông không rõ lai lịch nên không có căn cứ để điều tra xử lý

Quá trình điều tra và tại phiên tòa ngày hôm nay TH A D khai mượn bộ bàn đèn của Giàng A Chua để sử dụng Thuốc phiện. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, xác định hiện Giàng A Chua không có mặt tại địa phương, khi nào làm rõ hành vi của Chua sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của TH A D tại nơi ở của anh Vàng A Vư thì anh Vư không biết nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với anh Vư là đúng quy định pháp luật

[8] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo là người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng đặc biệt khó khăn, theo Quyết định số 900/QĐ-TTg ngày 20/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ, tại phiên tòa bị cáo xin được miễn án phí Hình sự sở thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn toàn bộ án phí HSST cho bị cáo

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[9] Về kiến nghị phòng ngừa tội phạm: Qua vụ án này Hội đồng xét xử kiến nghị Cấp ủy, Chính quyền, Cán bộ, Đảng viên và đông đảo quần chúng nhân dân cần nâng cao hơn nữa công tác tố giác, đấu tranh, phòng ngừa các loại tội phạm, đặc biệt là tội phạm về ma túy góp phần giữ vững tình hình trật tự trị an trên địa bàn, thúc đẩy kinh tế xã hội của hai huyện phát triển.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 249; điểm s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 54 - Bộ luật hình sự 2015.

Tuyên bố bị cáo: TH A D phạm tội: *"Tàng trữ trái phép chất ma tuý"*

Xử phạt bị cáo TH A D 03(ba) tháng 15(mười lăm) ngày tù (khấu trừ 09 ngày tạm giữ hình sự). Bị cáo còn phải chấp hành là 03 tháng 06 ngày

Thời hạn thi hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án.

2. Về vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 - Bộ luật hình sự 2015 và Điều 106 - Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

- Tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 bì niêm phong bên trong đựng 0,45 gam Thuốc phiện; 01 bì niêm phong bên trong đựng 01 mảnh nilon màu trắng, 01 mảnh nilon làm bằng vỏ bao thuốc lào, 01 bì niêm phong ban đầu và 01 bộ bàn đèn tự chế đều thu giữ của TH A D.

(Tình trạng vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 10/9/2019).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 – Bộ luật tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQHQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án. Bị cáo được miễn án phí Hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Tòa án nhân dân cấp trên./.

Nơi nhận:
- VKSND huyện TU;
- VKSND tỉnh Lai Châu
- TAND tỉnh Lai Châu;
- TAND huyện M, tỉnh Yb
- Bị cáo; Người bào chữa
- CQTHAHS huyện TU;
- Chi cục THADS TU;
- Sở tư pháp tỉnh Yb
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Giang Thị Vượng